

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Hoàng Mạnh Sắn

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 04/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/HSST-QĐ, ngày 31/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/HSST-QSĐ, ngày 10/4/2020 đối với bị cáo:

Phương Văn T, (tên gọi khác Không). Sinh ngày 21/9/1995 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn B và bà Bé Thị V; chưa có vợ con; tiền án: Có 02 tiền án:

- Bản án số 34/2016/HSST, ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 45/2016/HSST, ngày 18/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với bản án số 34/2016/HSST, ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, đã bị xử lý hình sự chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17/12/2019 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng

mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Sùng Văn C, sinh năm 1985. Có mặt.

Chị Lò Thị N, sinh năm 1992. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 17/12/2019, Sùng Văn C, sinh năm 1985, trú tại: Thôn P, xã Q, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến gặp và rủ Phương Văn T, sinh năm 1995, trú tại: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn cùng đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12L1- 216.81 chở T đến thôn Nà Thà, xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn rồi dừng xe cách nhà anh Hoàng Văn T khoảng 30m. Sau đó cả hai đi bộ về phía chuồng gà nhà anh T, C cầm bao, T bắt gà cho vào bao. Cả hai bắt được 04 con gà thì bị anh T phát hiện hô hoán người dân truy đuổi và bắt được Phương Văn T, còn Sùng Văn C chạy thoát. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày thì Sùng Văn C đến Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc trình diện.

Biên bản xác định trọng lượng hồi 8 giờ 00 ngày 17/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xác định trọng lượng 04 con gà trống bị lấy trộm là 12 kg (mười hai kilôgam).

Bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐGTS/HS, ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 04 (bốn) con gà trống ta có tổng trọng lượng 12 kg, với giá trị được xác định là $12 \text{ kg} \times 160.000\text{đ/kg} = 1.920.000\text{đồng}$ (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 04/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi như đã nêu ở phần trên. Bị cáo thừa nhận, khi được Sùng Văn C rủ đi trộm cắp tài sản bị cáo đã đồng ý. Bị cáo cùng Sùng Văn C đã có hành vi lén lút khi chủ nhà ngủ say, lấy trộm 04 con gà trống nhà anh Hoàng Văn T, Sùng Văn C giữ bao, bị cáo là người bắt gà cho vào bao. Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để sử dụng ma túy nên bị cáo đã phạm tội.

Bị hại anh Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra anh Hoàng Văn T khai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 17/12/2019, khi anh đang ngủ thì nghe tiếng gà kêu, nghi có người trộm gà nên anh dậy mở cửa, soi đèn pin thì thấy 02 đối tượng đang trộm 04 con gà cho vào bao tải, anh đã hô hoán hàng xóm bắt được Phương Văn T, còn 01 đối tượng chạy thoát. 04 (bốn) con gà anh đã nhận lại nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của

Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phương Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Hoàng Văn T không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về vật chứng: Xác nhận cơ quan Công an huyện Cao Lộc đã trả 01 xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Sùng Văn C cho chị Lò Thị N vì chị N không biết C mang xe đi trộm cắp tài sản; 01 (một) chiếc điện thoại Mobistar của bị cáo Phương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 41/KLĐTSHS, ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phương Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 (bốn) con gà trống ta của anh Hoàng Văn T, trị giá 04 (bốn) con gà là 1.920.000đồng (một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Mặc dù số tài sản bị trộm cắp chưa đến 2.000.000đồng nhưng bị cáo Phương Văn T phạm tội trong khi chưa được xóa án tích. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Phương Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mặc dù là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật, cần tiền tiêu sài mà không phải lao động vất vả bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do tình tiết tái phạm đã được xác định là tình tiết định tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử, trong đó cả 02 lần chưa được xóa án tích. Do vậy, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định

để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và làm gương cho những người khác. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người thành khẩn khai báo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12 L1- 216.81 là của chị Lò Thị N (vợ đối tượng Sùng Văn C), chị N không biết Sùng Văn C mang đi trộm cắp tài sản, giấy chứng minh nhân dân của Sùng Văn C Công an huyện Cao Lộc đã trả cho chị N nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 chiếc điện thoại Mobistar thu giữ của bị cáo Phương Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn T không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Trong vụ án này còn có đối tượng tên là Sùng văn C tham gia trộm cắp cùng Phương Văn T nhưng giá trị tài sản dưới 2.000.000đồng; Sùng Văn C không có tiền sự về hành vi chiếm đoạt; không có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật Hình sự, nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm hình sự. Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt hành chính đối với Sùng Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 3, Điều 106; khoản 2, Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23; khoản 8, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phương Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phương Văn T 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/12/2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo Phương Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phương Văn T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Mobisart màu đen, cũ, đã qua sử dụng, màn hình có vết nứt vỡ nhiều chỗ, số IMEI: 359755422316345.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 03/3/2020)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; vắng mặt bị hại. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh